

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

Số: 50/2018/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hàm Thuận Bắc, ngày 12 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 37/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D – Sinh năm 1971.

Bị đơn: Anh La Văn T – Sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D và anh La Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng thống nhất có 03 con chung tên La Văn T1 - Sinh năm 1991, La Thị Lâm K – Sinh năm 1993 và La Thị O - Sinh năm 1995. Hiện cháu K đã có chồng và ở nhà chồng, còn 2 con tên T1 và O đang ở nhà chung của vợ chồng.

Do các con đã trưởng thành, có công việc ổn định tự nuôi sống bản thân được nên chị D, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản và nợ chung:** Chị D, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị D tự nguyện, thỏa thuận chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho chị D 150.000đồng do chị D đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014940 ngày 31/01/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H.

Anh La Văn T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện HTB;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mi Mi